

Bản án số: 604/2022/HSPT

Ngày 26/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H N

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy C.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Năng T; Ông Nguyễn Thanh N.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H N tham gia phiên tòa:

Ngày 26/7/2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H N xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 266/2021/TL. HSPT ngày 01/4/2022 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS- Ông Nguyễn Minh H - Kiểm sát viên.

ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ú H, thành phố H N.

- Bị cáo có kháng cáo: Trần Văn T, sinh ngày 03/3/1965 tại thành phố H N; Hộ khẩu thường trú: Phòng 411, nhà B4 T C, phường L H, quận Đ Đ, thành phố H N; Chỗ ở: Phòng 405-A7, phường N K, quận B Đ, thành phố H N; Giới tính: nam; Nghề nghiệp: Hưu trí; Trình độ học vấn: 10/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Chức vụ, đảng phái, đoàn TH: Đảng viên (hiện đã bị Ủy ban kiểm tra Quận ủy B Đ, H N đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 34-QĐ/UBKTQU ngày 23/8/2021); Con ông Trần Văn A (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); Vợ tên là Nguyễn Linh Chi, có 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2013; Danh chỉ bản số 000000184, lập ngày 17/7/2021 tại công an huyện Ú H, thành phố H N; Tiền án, tiền sự: không; Bắt phạm tội quả tang ngày 14/7/2021 và bị tạm giữ từ ngày 15/7/2021 đến ngày 17/7/2021 được hủy bỏ quyết định tạm giữ; Bị cáo tại ngoại; Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa: Luật sư Lê Văn K - Văn phòng luật sư Ánh sáng công lý thuộc Đoàn luật sư thành phố H N; Vắng mặt.

- Trong vụ án còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 14/7/2021, Trần Văn T ăn cơm, uống rượu ở nhà ông Trần Văn TH (anh trai T). Đến khoảng 16h30' cùng ngày, T đi cùng ông TH đến Ủy ban nhân dân xã P L, huyện Ú H, thành phố H N để nộp đơn xin xác nhận liên quan đến đất đai cho ông TH. Khi đến Ủy ban ông TH đi vào Công an xã xin xác nhận cho con trai nhưng do thiếu ảnh và sổ hộ khẩu nên ông TH đi về nhà lấy, còn T vào phòng một cửa, lúc này trong phòng có các cán bộ của Ủy ban nhân

dân xã P L được phân công đang làm việc gồm: Ông Trần Văn Klà cán bộ tiếp nhận đơn; Chị Phạm Thị N là cán bộ văn thư; Anh Đinh Trung Thành là cán bộ Công chứng; Chị Nguyễn Thị B là cán bộ ban lao động thương binh xã hội và chị Đinh Thị T là cán bộ địa chính. T nộp đơn cho ông Kròi ra ghé ngồi đợi. Sau khi tiếp nhận đơn, ông Kđọc thấy người đứng tên trong đơn là ông Trần Đức TH nên yêu cầu T gọi ông TH đến trực tiếp nộp đơn theo quy định nhưng T có những lời nói không phù hợp, ông Knhận thấy T say rượu nên đi ra ngoài nói với ông TH vào đưa T về, ông TH bảo T về nhưng T không nghe nên hai bên đã to tiếng, vì vậy ông Kbảo đã hết giờ hành chính và bảo ông TH, T đi về mai đến giải quyết, T không nghe và yêu cầu ông Knhận đơn.

Do bức tức vì việc không được nhận đơn nên T dùng tay chỉ vào mặt ông Kròi dùng tay phải nắm 01 phát trúng vào miệng ông Khả. Thấy sự việc trên chị Phạm Thị N đã thông báo cho đồng chí Nguyễn Văn B là Trưởng công an xã P L. Sau khi nhận thông tin, đồng chí B phân công và cùng đồng chí Nguyễn Xuân T, Nguyễn Khương D là cán bộ Công an xã P L đến xác minh giải quyết sự việc. Khi tổ công tác của Công an xã có mặt thì T vẫn đang to tiếng với các cán bộ Ủy ban nhân dân xã. Thấy vậy, đồng chí B có giải thích yêu cầu T giữ trật tự và mời T lên phòng công an xã để làm việc, nhưng T không chấp hành, ngoài ra T còn chửi bới lực lượng Công an xã “Đ...M chúng mày thích gì”. Vì vậy, các đồng chí Thao và D mỗi người đỡ một bên nách đưa T vào phòng của Công an xã. Trước và trong khi đồng chí Thao ngồi làm việc thì T vẫn tiếp tục chửi bới, nói to “*Tao không sai, cho tao về*”, “*tao gửi đơn hơn ba mươi phút mà chúng nó không nhận đơn*”, “*tao không sai với công an*”, “*tao không sai, tao đi về*” rồi T bỏ đi ra khỏi phòng. Thấy vậy, các đồng chí Thao và D đi theo yêu cầu T vào tiếp tục làm việc nhưng T không chấp hành nên hai đồng chí mỗi người đỡ một bên nách T đưa T quay lại phòng làm việc, khi đồng chí Thao ngồi xuống bàn làm việc, còn đồng chí D đứng ở gần cửa ra vào. T quay người lại dùng tay phải nắm 01 phát vào má trái của đồng chí D. Thấy vậy, đồng chí B từ ngoài phòng chạy vào hỏi “*chuyện gì thế*” thì đồng chí D nói việc mình vừa bị đánh nên đồng chí B nói với T “*Sao ông lại đánh lực lượng Công an, ông có biết như thế là chống người thi hành công vụ không*” thì T chửi bới và nói với đồng chí B “*kể cả mày, mày thách tao đánh mày không*”, đồng chí B đáp “*tôi thách ông làm gì*”, thì T dùng tay phải nắm 01 phát vào cằm trái của đồng chí B. Do T có hành vi liên tục tấn công nên lực lượng Công an đã khống chế và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn T rồi chuyển T cùng tài liệu liên quan đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ú H giải quyết theo thẩm quyền. Tiến hành kiểm tra nồng độ cồn xác định: Nồng độ cồn trong hơi thở của Trần Văn T tại thời điểm 21h20’ ngày 14/7/2021 là 0,758mg/l.

Hậu quả: Ông Nguyễn Văn B bị chấn thương phần mềm mặt trong môi dưới trái, KT 01 cm; Ông Nguyễn Khương D bị chấn thương phần mềm góc hàm trái; Ông Nguyễn Văn Kbị chấn thương phần mềm góc hàm trái.

Ngày 18/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ú H đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 166, 167, 168 và yêu cầu ông B, Ông D và ông K đi giám định. Tuy nhiên, do bị thương tích nhẹ nên ông B, ông

D và ông Kđều từ chối đi giám định thương tích, đồng thời không yêu cầu Trần Văn T phải bồi thường dân sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ú H, thành phố H N đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 330; điểm i, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

Xử phạt: Trần Văn T 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 tháng, kể từ ngày tuyên án 18/02/2022.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí; quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 02/3/2022 bị cáo kháng cáo xin được miễn, giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; Người bào chữa cho bị cáo vắng mặt không lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H N tham gia phiên tòa có quan điểm:

+ Về tố tụng: Tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo vắng mặt nên đề nghị căn cứ Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự xét xử vắng mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo; Đề nghị giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Bị cáo vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt; Luật sư bào chữa cho bị cáo vắng mặt không lý do. Căn cứ Điều 351 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.

Đơn kháng cáo của bị cáo nộp trong thời hạn Luật định nên được chấp nhận giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu kháng cáo xin miễn, giảm hình phạt của bị cáo thấy:

Ngày 14/7/2021 Trần Văn T sau khi uống rượu (nồng độ cồn khi kiểm tra là 0,758mg/l) đã đi cùng anh trai là Trần Văn TH đến Ủy ban nhân dân xã P L, huyện Ú H, thành phố H N để ông TH nộp đơn xin xác nhận liên quan đến đất đai. Tại đây, T vào nộp đơn hộ ông TH, lúc này ông Trần Văn Klà cán bộ tiếp nhận đơn yêu cầu T gọi ông TH là người đứng đơn vào nộp thì T không đồng ý và có hành vi chửi, dùng tay đấm vào mồm ông Khả.

Nhận được tin báo T có hành vi chửi đánh cán bộ Ủy ban xã P L, lực

lượng Công an xã P L gồm Trưởng công an xã là ông Nguyễn Văn B và các cán bộ Công an xã là ông Nguyễn Xuân T, ông Nguyễn Khương D đến xác minh, giải quyết thì thấy T vẫn đang chửi cán bộ Ủy ban xã nên đã yêu cầu T vào phòng của Công an xã làm việc, T không chấp hành và tiếp tục chống đối, chửi, thách đố lực lượng Công an, dùng tay đâm vào má trái ông Nguyễn Khương D, đâm vào cằm ông Nguyễn Văn B nên đã bị Công an xã P L bắt giữ.

Với hành vi phạm tội nêu trên, cấp sơ thẩm đã xét xử Trần Văn T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Đánh giá các căn cứ quyết định hình phạt thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động bình thường, đúng đắn của cơ quan quản lý Nhà nước, của những người được giao nhiệm vụ, công vụ nên cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là phù hợp.

Cấp sơ thẩm đã nhận định bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Nhân thân chưa có tiền án tiền sự; Tại phiên tòa khai báo thành khẩn; Ăn năn hối cải; Quá trình công tác trong ngành giao thông vận tải có nhiều thành tích nên đã được Tổng công ty đường sắt Việt Nam, Bộ giao thông vận tải tặng B khen, kỷ niệm chương của ngành; Có nơi cư trú rõ ràng; Nhất thời phạm tội; Bị bệnh hiểm nghèo; Thương tích của những người liên quan nhẹ không yêu cầu bị cáo bồi thường và đã áp dụng chính sách khoan hồng của Nhà nước cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm không có tình tiết mới, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin miễn, giảm hình phạt của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn T; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 05/2022/HS-ST ngày 18/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện Ư H, thành phố H N.

Áp dụng: khoản 1 Điều 330; điểm i, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự

Xử phạt: **Trần Văn T 18 (mười tám) tù**, nhưng cho hưởng án treo về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời gian thử thách là **36 (ba mươi sáu) tháng**, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/02/2022.

Giao bị cáo Trần Văn T cho Ủy ban nhân dân phường N K, quận B Đ, thành phố H N giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có TH quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 26/7/2022.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát NDTP H N;
- Tòa án ND huyện Ú H;
- Viện kiểm sát ND huyện Ú H;
- Công an huyện Ú H;
- Chi cục thi hành án DS huyện Ú H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ và văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phan Huy C